

Bản án số: 300/2024/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh Chi**;

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Minh Tuấn**

Ông **Trần Đức Anh**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Doãn Khắc Huy Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 310/2024/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn M**, sinh năm 1992;

Giới tính: Nam;

Nơi thường trú và cư trú: Khu 3, thôn NĐ, xã ĐT, huyện ML, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Đỗ Văn Dân, sinh năm 1960;

Con bà: Phạm Thị P, sinh năm 1961;

Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm: 1995;

Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Danh bản và chỉ bản số: 00000470, lập ngày: 08/8/2024, tại: Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Tiền án, tiền sự:** Không.

Nhân thân: Bản án số 280 ngày 23/11/2019, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội xử Đỗ Văn M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”. Đỗ Văn M đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm tại chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ngày 25/11/2019 (Đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 30/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố - Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Anh Vũ Đức H, sinh năm: 2000; Nơi thường trú: Thôn VP, xã AN, huyện QP, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Vũ Đình D, sinh năm: 2003; Nơi thường trú: Thôn NX, xã YH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Phạm Trung K, sinh năm: 2000; Nơi thường trú: Khu 8, xã KX, huyện TB, tỉnh PT.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Anh Nguyễn Bá N, sinh năm: 1998; Nơi thường trú: Thôn TV, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn M không có nghề nghiệp, công việc ổn định nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/07/2024, Đỗ Văn M điều khiển xe máy Honda Wave S lắp biển kiểm soát 17N5-2772, số máy: HC12E-1666800; số khung: RLHHC120GY103872 mang theo 01 tô-vít dài 25cm đi từ huyện Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến công viên Hoà Bình thuộc khu vực phường Xuân Đình quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Tại đây, M nhìn thấy một chiếc xe máy Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 19K1-067.73, số máy: A08E-1543533, số khung: 0803AY243549 của anh Phạm Trung K (Sinh năm 2000; Nơi thường trú: Xã KX, huyện TB, tỉnh Phú Thọ) và một chiếc xe máy Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 89F1-630.84, số máy: HAO8E1573068, số khung: RLHHA0804A Y273028 của anh Vũ Đình D (Sinh năm 2003; Nơi thường trú: Xã NH, huyện MH, tỉnh Hưng Yên) để dưới lòng đường Đỗ Nhuận không có người trông giữ. M kiểm tra thấy cả hai chiếc xe máy đều khoá cổ xe nên M đã bẻ tay lái để phá khóa cổ xe và dắt từng chiếc xe máy sang phía đối diện bên đường Phạm Văn Đồng (cách đó khoảng 50m). Sau đó M quay lại lấy xe máy Honda Wave S gắn biển kiểm soát 17N5-2772 đi sang đường Phạm Văn Đồng chỗ đang giấu hai chiếc xe vừa trộm cắp được. M dùng tô-vít tháo mặt nạ đèn, đấu nối điện của từng chiếc xe rồi điều khiển xe máy Honda Dream biển kiểm soát 19K1-067.73 đến giấu ở vỉa hè tòa nhà PCT1 lồi vào khu đô thị Resco, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm. Tiếp đó, M quay lại lấy xe máy Honda Dream 89F1 - 630.84 đi về khu vực Đông Anh mục đích để bán, khi đi đến xã Kim Chung, huyện Đông Anh thì xe bị thùng sấm nên M mang xe vào quán sửa xe của anh Lê Viết D để sửa chữa.

Khi anh D đang vá săm xe thì M bắt xe ôm về lại vỉa hè đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 2 lấy xe máy Honda Wave S gắn biển kiểm soát 17N5-2772 đi về khu đô thị Resco để xe ở đó và lấy xe máy Honda Dream biển kiểm soát 19K1-067.73 đem đi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội phát hiện, thu giữ vật chứng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Lê Viết D một xe máy Honda Dream màu nâu BKS: 89F1-630.84.

- Đối với chiếc xe máy Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 19K1-067.73 M đã trộm cắp của anh Phạm Trung K: Kết luận định giá tài sản số 804/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm xác định giá trị chiếc xe là **15.000.000 đồng**. Kết luận giám định số 6488/KL-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội xác định số khung, số máy của chiếc xe là nguyên thủy. Tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định đăng ký xe mang tên ông Phạm Văn G (Sinh năm: 1976, bố của anh Phạm Trung K). Ông G cho anh K chiếc xe để làm phương tiện đi lại. Ngày 24/10/2024, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh K, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu BKS: 89F1- 630.84 thu của anh Lê Viết D: Kết luận định giá xác định trị giá chiếc xe là **13.000.000 đồng**; số khung, số máy của chiếc xe là nguyên thủy. Tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định đăng ký chủ xe là anh Vũ Đình D. Ngày 24/10/2024, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh D, anh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Ngoài ra Đỗ Văn M còn thực hiện hành vi trộm cắp hai xe máy khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09h00 ngày 01/5/2024, M đi lang thang dưới chân tòa nhà Thăng Long Tower, số 33 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, biển kiểm soát 17M5-6796, SM: HC12E-1666800, SK: RLHHC120GY103872 trị giá **6.000.000 đồng** của anh Vũ Đức H (Sinh năm 2000; Nơi thường trú: Thôn VP, xã AN, huyện QP, tỉnh Thái Bình) không có người trông giữ, không khóa cổ khóa càng. Sau khi quan sát, M đã trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave S và vứt bỏ biển kiểm soát 17M5-6796. Chiếc xe này M sử dụng làm phương tiện đi lại. Qua giám định xác định số khung, số máy của xe là nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định đăng ký xe mang tên ông Vũ Hữu D (Sinh năm: 1963; Nơi thường trú: Thôn VP, xã AN, huyện QP, tỉnh Thái Bình), là bác của anh H cho anh H chiếc xe để sử dụng. Ngày 24/10/2024, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh H, anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ hai: Khoảng 15h30' ngày 21/6/2024, Đỗ Văn M đến khu vực đường Dương Khuê, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội phát hiện một xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 17N5-2772 trị giá **20.000.000 đồng** của anh Nguyễn Bá N (Sinh năm 1998; Nơi thường trú: Thôn TV, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình) để trên vỉa hè không

khoá cổ, không có người trông giữ. M đã dùng tô-vít mang sẵn tháo mặt nạ, đầu điện, nổ máy chiếc xe rồi bỏ đi. Sau đó M đã bán chiếc xe cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) qua mạng xã hội Facebook với giá 4.500.000 đồng; M giữ lại biển kiểm soát 17N5-2772 để lắp vào xe Honda Wave S vừa trộm cắp ở trên để sử dụng. Số tiền bán chiếc xe trộm cắp M đã tiêu sài cá nhân hết. Qua tra cứu xác định chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Công T (Sinh năm: 1985; Nơi thường trú: Thôn TV, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình), là cậu ruột của anh N. Năm 2019, anh T bán lại chiếc xe cho anh N làm phương tiện đi lại. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được vật chứng. Anh N yêu cầu M bồi thường giá trị của chiếc xe.

Tổng trị giá tài sản Đỗ Văn M trộm cắp là 54.000.000 đồng.

Ngoài hai chiếc xe máy M trộm cắp đã thu giữ, cơ quan điều tra còn thu giữ của M:

- 01 (một) căn cước công dân số 001092041617 mang tên Đỗ Văn M
- 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 màu trắng lắp sim số 0971357393;
- 01 (một) tô-vít dài khoảng 25 cm đầu nhọn có 4 cạnh chuôi nhựa màu đen.

Căn cứ vào tài liệu điều tra đã thu thập được, ngày 30/7/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn M. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Đối với anh Lê Viết D: quá trình điều tra xác định anh D làm nghề sửa chữa xe, ngày 28/7/2024, M mang chiếc xe Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 89F1-630.84 đến để vá săm. Anh D không biết nguồn gốc chiếc xe này do M trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

Đối với điện thoại di động, tô-vít, biển kiểm soát 17N5-2772 và căn cước công dân đã thu giữ của bị can cần tiếp tục tạm giữ, chuyển chi cục thi hành án để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 304/CT-VKSBLT ngày 11/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn M thành khẩn khai báo các tình tiết vụ án, thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng.

Bị hại: Anh Nguyễn Bá N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng là giá trị chiếc xe bị cáo trộm cắp của bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo:

Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội danh, khung hình phạt và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo: Đỗ Văn M mức án 30 đến 36 tháng tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Văn M bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Bá N số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tô-vít dài khoảng 25 cm đầu nhọn có 4 cạnh chuôi nhựa màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát: 17N5-2772.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) căn cước công dân số 001092041617 mang tên Đỗ Văn M; 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 màu trắng lắp sim số 0971357393;

Lời nói sau cùng của bị cáo đều bày tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, mong muốn được Tòa án xét giảm ở mức độ nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ, rõ ràng về các hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai chính của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 01/5/2024 đến ngày 28/7/2024, Đỗ Văn M đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Ngày 01/5/2024, tại số 33 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Đỗ Văn M có hành vi trộm cắp một xe máy Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 17M5-6796 trị giá 6.000.000 đồng của anh Vũ Đức H.

- Ngày 21/6/2024, tại khu vực đường Dương Khuê, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đỗ Văn M có hành vi trộm cắp một xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu, biển kiểm soát 17N5-2772 trị giá 20.000.000 đồng của anh Nguyễn Bá N rồi bán cho một người không quen biết được 4.500.000 đồng.

- Ngày 28/7/2024, tại khu vực trước cổng công viên Hoà Bình thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, M trộm cắp một chiếc xe máy Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 89F1- 630.84 trị giá 13.000.000 đồng của anh Vũ Đình D và một chiếc xe máy Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 19K1-067.73 trị giá 15.000.000 đồng của anh Phạm Trung K.

Tổng trị giá tài sản Đỗ Văn M trộm cắp là 54.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng số: 304/CT-VKSBTL ngày 11/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm pháp luật nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Bá N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị hại là phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 804/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2024, buộc bị cáo Đỗ Văn M bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Bá N số tiền: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Các bị hại khác đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận về việc xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng:

Điểm c khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M: **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

2. Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2.1. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tô-vít dài khoảng 25 cm đầu nhọn có 4 cạnh chuôi nhựa màu đen;

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát: 17N5-2772.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) căn cước công dân số 001092041617 mang tên Đỗ Văn M; 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 màu trắng lắp sim số 0971357393;

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 60/25 ngày 26/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

2.2. Về dân sự: *Áp dụng điều 468 – Bộ luật Dân sự*

Buộc bị cáo Đỗ Văn M phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Bá N số tiền: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền trên của anh N, nếu bị cáo không thi hành thì phải chịu một khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về án phí:

Buộc bị cáo Đỗ Văn M phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (*Một triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án.

Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TT Lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS – VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Quỳnh Chi